

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/DS-ST
Ngày 26-6-2020
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hợp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Hận

Ông Trịnh Văn Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương, là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần văn Thời tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 557/2019/TLST- DS ngày 20 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 278/2020/QĐST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981; cư trú tại ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1985; cư trú tại tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1972; cư trú tại ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị D và quá trình tố tụng tại Tòa án, chị D trình bày: Thời gian từ giữa tháng 10/2019, chị có bán heo cho chị Hoàng Thị S nhiều lần nhưng chị S thanh toán tiền không đầy đủ, sau khi đối chiếu các khoản thì chị S

còn nợ chị 83.031.000 đồng nhưng khi Tòa án hòa giải thì chị S thừa nhận thiếu chị 75.231.000 đồng nên chị yêu cầu chị S thanh toán cho chị số tiền theo như chị S thừa nhận là 75.231.000 đồng.

Ý kiến của chị Hoàng Thị S trình bày: Chị thừa nhận chị là người trực tiếp mua heo của chị Nguyễn Thị D bán và hiện còn nợ lại số tiền 75.231.000 đồng, chị chấp nhận trả cho chị D số tiền trên, tuy nhiên chị không đồng ý chịu án phí.

Ý kiến anh Đoàn Văn Đ: Khoản nợ chị S thiếu chị D thì chị S có trách nhiệm trả cho chị D, anh không có yêu cầu gì và đề nghị được vắng mặt khi giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị D, buộc chị Hoàng Thị S có nghĩa vụ trả cho chị D số tiền 75.231.000 đồng và buộc chị S phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị D được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Đoàn Văn Đ đề nghị vắng mặt khi giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đoàn.

[3] Căn cứ vào lời khai và tài liệu do đương sự cung cấp thấy rằng giữa chị D và chị S đã có giao dịch mua bán heo với nhau, quá trình thực hiện hợp đồng nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào các quy định về hợp đồng mua bán tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự để giải quyết.

Mặc dù, hợp đồng mua bán do đôi bên thỏa thuận xác lập bằng lời nói nhưng nội dung và hình thức không trái với quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện. Thời gian thực hiện hợp đồng phía chị S chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị D, quá trình Tòa án giải quyết vụ án chị D yêu cầu chị S phải có trách nhiệm trả cho chị số tiền mua heo còn thiếu 75.231.000 đồng và được chị S chấp nhận. Như vậy, các đương sự đã thỏa thuận được khoản nợ phải thanh toán nên có căn cứ buộc chị S phải có nghĩa vụ trả cho chị D số tiền mua heo còn nợ 75.231.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, chị S còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Hoàng Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn: $75.231.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.761.500 \text{ đồng}$ (tính tròn) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí chị S dự nộp được nhận lại.

[5] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị D khởi kiện đối với chị Hoàng Thị S về việc đòi thanh toán tiền nợ mua heo còn thiếu.

Buộc chị Hoàng Thị S có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị D số tiền 75.231.000 đồng.

Kể từ khi chị Nguyễn Thị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Hoàng Thị S chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng chị Hoàng Thị S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Hoàng Thị S phải chịu 3.761.500 đồng.

Phần tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị D đã nộp 2.067.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003028 ngày 20/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời chị D được nhận lại.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Hợp